Biểu 01

BÁO CÁO THỐNG KÊ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP XÃ, PHƯỜNG NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Báo cáo số 96/BC-UBND ngày 04/5/2026 của UBND xã Lương Tài)

Đvt: Người

CHỈ TIÊU	NHIỆM KỲ 2025-2030 (Tính đến 31/3/2026)																			
	Bí thư			Phó Bí thư		Chủ tịch UBND		Chủ tịch HĐND		Phó Chủ tịch UBND		Phó Chủ tịch HĐND		Ủy viên Ban Thường vụ cấp xã, phường		Ủy viên Ban Chấp hành cấp xã, phường		Trưởng phòng cấp xã, phường và tương đương		Phó Trưởng phòng cấp xã, phường và tương đương	
	Số lượng	*kiêm Chủ tịch HĐND*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*
Tổng số:			***100%***		***100%***	1	***100%***	KN	***100%***	2	***100%***		***100%***		***100%***		***100%***	3	***75%***	4	***50%***
- Nữ										1	50%									2	
- Dân tộc thiểu số																					
- Tôn giáo																					
- Đã kinh qua vị trí lãnh đạo ở cơ quan Trung ương																					
- Đã kinh qua vị trí lãnh đạo ở cấp tỉnh, huyện								1		2								3		1	
- Cán bộ khoa học, kỹ thuật																					
1. Cơ cấu *(tính trong BCH, BTV)*																					
- Cơ quan Đảng																					
- Cơ quan nhà nước						1				2		1						3		4	
- Mặt trận, đoàn thể																					
- Lực lượng vũ trang																					
2. Độ tuổi																					
- Dưới 37 tuổi																		2			
- Từ 38 đến 42 tuổi						1				1								1		2	
- Từ 43 đến 47 tuổi																				2	
- Từ 48 đến 52 tuổi										1											
- Từ 53 đến 57 tuổi												1									
- Từ 58 đến 62 tuổi																					
3. Trình độ chuyên môn																					
- Đại học										1		1									
- Thạc sỹ						1				1								3			
- Tiến sỹ																					
4. Học hàm																					
- Giáo sư																					
- Phó giáo sư																					
5. Trình độ lý luận chính trị																					
- Sơ cấp																					
- Trung cấp						1						1									
- Cao cấp, cử nhân										2											

CHỈ TIÊU	NHIỆM KỲ 2025-2030 (Tính đến 31/3/2026)																			
	Bí thư			Phó Bí thư		Chủ tịch UBND		Chủ tịch HĐND		Phó Chủ tịch UBND		Phó Chủ tịch HĐND		Ủy viên Ban Thường vụ cấp xã, phường		Ủy viên Ban Chấp hành cấp xã, phường		Trưởng phòng cấp xã, phường và tương đương		Phó Trưởng phòng cấp xã, phường và tương đương	
	Số lượng	*kiêm Chủ tịch HĐND*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*	*Số lượng*	*Tỷ lệ*
	1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*
6. Lĩnh vực đào tạo																					
- Luật, nội chính																		1		1	
- Quốc phòng, an ninh, cảnh sát																					
- Kinh tế, tài chính, ngân hàng												1						2		1	
- Khoa học tự nhiên										1										2	
- Khoa học xã hội						1				1											
- Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước																					
- Đối ngoại, hợp tác quốc tế																					
- Công nghệ thông tin, chuyển đổi số																					
- Báo chí																					
- Văn hóa, nghệ thuật																					
7. Số có chứng chỉ tin học						1				2		1						3		4	
Trong đó số có khả năng sử dụng trong công việc						1				2		1						3		4	
8. Số có chứng chỉ ngoại ngữ						1				2		1						3		4	
Trong đó số có khả năng sử dụng trong công việc																					